tự aldehyde) $HOCH_2[CHOH]_4CHO + Br_2 + H_2O$ $\xrightarrow{Ni,t^0} HOCH_2[CHOH]_4COOH + 2HBr.$

gluconicacid

d. Phản ứng riêng của nhóm -OH hemiacetal

Nhóm –OH hemiacetal của glucose có khả năng phản ứng với methanol khi có mặt HCl tạo thành hỗn hợp các đồng phân methyl α-glucoside và methyl β-glucoside

methyl a-glucoside

e. Phản ứng lên men của glucose

- Lên men rượu:

$$\mathrm{C_6H_{12}O_6} \xrightarrow{\quad enzyme \quad} 2\mathrm{C_2H_5OH} + 2\mathrm{CO_2}$$

- Lên men lactic:

$$C_6H_{12}O_6 \xrightarrow{\text{enzyme}} 2CH_3CH(OH)COOH$$

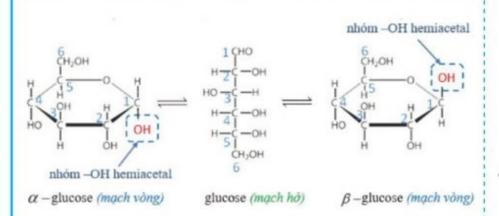
lactic acid

4. Úng dụng

- Là chất dinh dưỡng cung cấp năng lượng cho cơ thể.
- Được sử dụng rộng rãi trong công nghiệp thực phẩm như sản xuất bánh, kẹo, đồ uống,...
- Được dùng để pha dung dịch truyền tĩnh mạch.

2. Công thức cấu tạo

- Trong dung dịch, glucose và fructose tồn tại chủ yếu ở dạng mạch vòng.
- Dạng mạch hở và mạch vòng có thể chuyển hóa qua lại lẫn nhau (⇒).



- nhóm -OH hemiketal nhóm -OH hemiketal α -fructose (mach vòng) β-fructose (mach vòng) fructose (mach hỏ)
- Dạng mạch hở: chứa 5 nhóm -OH và 1 nhóm Dạng mạch hở: chứa 5 nhóm -OH và 1 nhóm aldehyde -CHO.
- β-glucose.
- ketone -CO-.
- Dạng mạch vòng: vòng 6 cạnh là α-glucose và Dạng mạch vòng: vòng 5 cạnh là là α-fructose và β-fructose.

3. Tính chất hóa học

a Glucose và fructose đều có tính chất của alcohol đa chức:

$$2C_6H_{12}O_6 + Cu(OH)_2 \rightarrow (C_6H_{11}O_6)_2Cu + 2H_2O$$

- b. Do trong môi trường base, fructose chuyển thành glucose (fructose ohi glucose và fructose đều có các tính chất:
- Phản ứng với thuốc thử Tollens (tính chất tương tự aldehyde)

$$\text{HOCH}_2[\text{CHOH}]_4\text{CHO} + 2[\text{Ag(NH}_3)_2]\text{OH} \xrightarrow{t^e} \text{HOCH}_2[\text{CHOH}]_4\text{COONH}_4 + 2\text{Ag} + 3\text{NH}_3 + \text{H}_2\text{O}$$

ammonium gluconate

1. GIỚI THIỆU VỀ CARBOHYDRATE

Khái niệm	Carbohydrate (còn gọi là saccharide hoặc glucide) là những hợp chất hữu cơ tạp chức thường có công thức chung là $C_n(H_2O)_m$.	
	Monosaccharide	Là những carbohydrate đơn giản nhất, không bị thủy phân. Ví dụ: glucose, fructose.
Phân loại (3 loại chính)	Disaccharide	Là những carbohydrate mà khi thủy phân hoàn toàn mỗi phân tử tạo ra hai phân tử monosaccharide. Ví dụ: saccharose và maltose.
	Polysaccharide	Là những carbohydrate phức tạp, khi thủy phân hoàn toàn mỗi phân tử sinh ra nhiều phân tử monosaccharide. Ví dụ: tinh bột, cellulose.

2. GLUCOSE VÀ FRUCTOSE

GLUCOSE $(C_6H_{12}O_6)$	FRUCTOSE $(C_6H_{12}O_6)$
$CH_2OH[CHOH]_4 - CHO$	$CH_2OH[CHOH]_3 - CO - CH_2OH$
1. Tính chất vật lí v	à trạng thái tự nhiên
Chất rắn, vị ngọt,	dễ tan trong nước
 Có trong hầu hết các bộ phận của cây (hoa, lá, rễ,), đặc biệt là trong quả chín. 	- Có trong một số loại quả chín, rau củ.
 Có trong cơ thể người (máu người,) và động vật (mật ong có chứa 30% glucose). 	- Trong mật ong có chứa 40% fructose.